

Bản án số: 45/2022/HS-ST  
Ngày 22-8-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Cao Sơn và ông Vy Trung Lâm

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Hứa Thế Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2022/TLST-HS, ngày 03 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Đặng Văn T, sinh ngày 08 tháng 8 năm 1994 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn B và bà Lương Thị P; vợ: Lương Thị K, con: Có 02 con sinh năm 2016 và năm 2020; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án số 08/2014/HSST ngày 21-3-2014, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/4/2022 chuyển sang tạm giam từ ngày 26/4/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người nghiện chất ma túy, nên khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23/4/2022, Đặng Văn T một mình bắt xe khách từ Thôn K, xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đi ra thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản

thân. Khi đi đến khu vực đường B, phường H, thành phố Lạng Sơn thì Đặng Văn T xuống xe và gặp một người đàn ông bị cáo không quen biết. Bị cáo đã đặt vấn đề hỏi mua 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) chất ma túy Heroine với người đàn ông này, người đàn ông đồng ý. Sau đó, bị cáo đưa cho người đàn ông số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) rồi người đàn ông đưa lại cho bị cáo 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất giấu gói ma túy vừa mua được vào trong túi quần bên trái, phía trước bị cáo đang mặc rồi đón xe khách quay về thị trấn Z, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Đến 15 giờ 05 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực ngã ba thị trấn Z, Đặng Văn T xuống xe, đi bộ đến khu S, thị trấn Z, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì bị tổ công tác Công an huyện Lộc Bình kiểm tra, phát hiện bất quả tang thu giữ 01 gói ma túy như đã nêu ở trên.

Tại bản Kết luận giám định số: 145/KL-KTHS ngày 24/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Đặng Văn T đựng trong phong bì gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 1,817 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Bản Cáo trạng số: 45/CT-VKS-LB, ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Về hình phạt chính, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định vì đây là vật Nhà nước cấm lưu hành. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Hồi 15 giờ 05 phút ngày 23/4/2022, Tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu S, thị trấn Z, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Đặng Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong túi nilon chứa bột màu trắng là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 1,817 gam. Số ma túy trên do Đặng Văn T mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường B, phường H, thành phố Lạng Sơn với mục đích để sử dụng cho bản thân. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Nhà nước nghiêm cấm việc sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo cố ý phạm tội để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an trong khu vực. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, về nhân thân: Tại Bản án số 08/2014/HSST ngày 21/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, tuy bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân không tốt. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Nùng) sinh sống tại xã X, huyện L là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện được trợ giúp pháp lý nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy do tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một

thời gian, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù để răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có thu nhập cụ thể, không có tài sản riêng nên không có khả năng để đảm bảo thi hành án vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[7] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định là 1,749 gam Heroinne đựng trong 01 túi nilon cũ đang niêm phong trong 01 phong bì thư là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đặng Văn T ngày 23/4/2022, tại khu vực đường B, phường H, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, do bị cáo không biết được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn không có căn cứ để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Bị cáo Đặng Văn T bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 1,749 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 (một) túi nilon (cũ) được niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ của Đặng Văn T khi bị bắt quả tang” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 8 năm 2022).

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tuyết Mai**













